

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày: 18-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Ngọc Biên
2. Bà Nguyễn Thị Nhàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sen- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2023/HSST ngày 04/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST- HS, ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Hữu D, sinh 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 07/12; con ông Trần Hữu T (đã chết) và bà Cao Thị B; vợ là Vũ Thị H, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa). Nhân thân:

+ Ngày 31/5/2012, bị Công an huyện Y xử phạt về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 15/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 13 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Chấp hành án phạt tù ra trại ngày 19/01/2016; chấp hành án phí, tiền phạt tháng 7/2015.

* *Bị hại:* Anh Đinh Đức T, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố Nam Giang 1, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Anh Tạ Đức Q, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn N, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (có mặt).
2. Anh Phan Khắc S, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/11/2022, anh Đinh Đức T cùng các thuyền viên của Tàu đẩy TD05-TT, số đăng ký HN-1303 đẩy 04 xà lan thuộc Trung tâm vận tải Dịch vụ và Đại lý vận tải trực thuộc tổng công ty vận tải thủy - CTCP gồm anh Đinh Văn T; Tạ Đức Q và Nguyễn Hồng Q vận hành Tàu lưu thông trên sông Thương hướng thành phố Bắc Giang đi thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Khoảng 13 giờ ngày 09/11/2022, anh Đinh Đức T cùng các thuyền viên của Tàu đẩy TD05-TT, số đăng ký HN-1303 đẩy 04 xà lan thuộc Trung tâm vận tải Dịch vụ và Đại lý vận tải trực thuộc tổng công ty vận tải thủy - CTCP gồm anh Đinh Văn T; Tạ Đức Q và Nguyễn Hồng Q vận hành Tàu theo hướng thành phố Bắc Giang đi thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đến khu vực cầu Bến Đám thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Nham Biền, huyện Y, tỉnh Bắc Giang có xảy ra va quệt vào lưới đánh cá của thuyền đánh cá của gia đình ông Trần Hữu N, đang neo đậu ở sườn đê sông Thương, khiến lưới đánh cá bị văng xuống nước, nên anh N yêu cầu anh T và các thuyền viên trên Tàu đẩy dừng lại để kiểm tra, giải quyết. Lúc này có một số người dân đứng trên bờ đê sông Thương hô hào, kích động, khiêu khích anh T và các thuyền viên. Trần Hữu D khi đó đang ở nhà nghe thấy ồn ào, nên chạy ra xem thì thấy anh N đang kéo lưới lên để kiểm tra, D đi đến giúp anh N kéo lưới lên, đồng thời D yêu cầu anh T và các thuyền viên trên Tàu đẩy dừng lại để kiểm tra xem lưới có bị hư hỏng gì không để yêu cầu bồi thường. Khi đó giữa D và anh T cùng các thuyền viên trên tàu có lời qua tiếng lại dẫn đến cãi chửi nhau, thách thức nhau. D chạy về nhà, lấy 01 thanh đao bằng kim loại dài 1,24m, phần lưỡi đao dài 54cm, có tay cầm bằng kim loại đem ra bờ sông chèo thuyền nan bơi ra tiếp cận mạn bên phải, phía đuôi Tàu đẩy TD05-TT rồi buộc dây thuyền nan vào “Cọc bích” của Tàu đẩy cầm dao đi lên Tàu, yêu cầu anh T và mọi người đổ lại lên bờ giải quyết, D đe dọa “thằng nào đi tao chém chết”. Lúc này, anh T, anh T đứng trong buồng lái của tàu; anh Q đứng ở vị trí “neo lái” xà lan HN-1310; anh Q đứng ở mũi xà lan thấy D cầm đao đi lên tàu, anh Q sợ bỏ chạy về phía mũi xà lan, còn anh T, anh T đi từ buồng lái xuống mạn tàu đẩy. Anh T nhặt một gậy sắt dài 1,5m ở mạn Tàu đẩy để đề phòng thì D nhặt một chiếc búa sắt ở mạn xà lan, cầm ở tay phải ném về phía anh T, anh T nhưng không trúng ai.

Khi thấy anh T đang bước lên bậc từ Tàu đẩy để lên xà lan thì D xông đến, hai tay cầm đao chém theo hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới nhiều cái về phía anh T, thấy D chém, anh T lấy gậy sắt giơ lên đỡ thì bị thương tích ở bàn

tay trái và bàn tay phải. Anh Đinh Văn T chạy đến mạn xà lan lấy một chiếc cuốc cào bằng kim loại dài 1,5m gồm 8 răng giờ lên đỡ đao của D chém về phía anh T, còn anh Q nhặt 01 gậy gỗ dài 2,17m, đường kính 6cm chạy đến chọc đầu gậy vào ngực D. Khi D giờ đao lên chém về phía anh T thì bị anh T giờ cuốc cào lên đỡ làm thanh đao bị gãy chuôi rơi xuống boong xà lan. Lúc này anh Q cầm 01 chiếc xẻng bằng kim loại dài 1,24m, anh T cầm gậy sắt xông đến để đánh D thì D bỏ chạy nhảy xuống sông bơi vào bờ, anh T và các thuyền viên trên tàu lưu thông đến khu vực xã Đồng Việt, huyện Y, tỉnh Bắc Giang thì dừng lại.

Hậu quả: Đinh Đức T bị thương tích “Vết thương mu bàn tay phải dài 10cm sâu sát xương mép sắc gọn chảy máu; vết thương ngón 1 bàn tay trái dài 4cm sâu sát xương mép sắc gọn chảy máu”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 06/23/TgT ngày 10/01/2023 của Viện pháp y Quốc Gia - Bộ Y kết luận: Sẹo mặt mu ngón I bàn tay trái kích thước nhỏ; Sẹo mặt mu ngón II tay phải kích thước trung bình, đứt gân duỗi ngón II đã khâu nối liền. Cứng khớp đốt bàn ngón II; gãy 1/3 giữa đốt bàn ngón IV tay phải, không liên quan đến chấn thương ngày 09/11/2022 nên không xếp tỷ lệ. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% sức khỏe. Cơ chế: Thương tích do vật sắc tác động gây lên; thanh đao cơ quan trung cầu gửi đến có thể gây nên thương tích ở bàn tay trái, bàn tay phải.

Tại công văn số 198 ngày 05/4/2023 của Viện Pháp y Quốc gia giải thích:

“1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể từng vết thương:

- Sẹo mặt mu ngón I bàn tay trái kích thước nhỏ: 1%.

- Sẹo mặt mu ngón II tay phải kích thước trung bình: 2%.

- Đứt gân duỗi ngón II tay phải đã khâu nối, hiện cứng khớp đốt bàn ngón II: 8%.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.”

Ngày 10/11/2022, Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường: 01 thanh đao bằng kim loại dài 1,24m, phần lưỡi đao dài 54cm, tay cầm đao dài 34,5cm; 01 gậy gỗ dài 2,17m, đường kính 6cm; 01 chiếc cuốc cào bằng kim loại dài 1,5m gồm có 08 răng; 01 xẻng kim loại dài 1,24m.

Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được chiếc búa D dùng ném anh T và chiếc gậy sắt anh T dùng để chống lại D.

Ngày 30/5/2023, Cơ quan điều tra tiến hành cho Trần Hữu D thực nghiệm điều tra diễn tả lại hành vi phạm tội của mình. Kết quả Trần Hữu D đã mô tả và diễn thành thực các động tác, phù hợp với lời khai nhận tội của bị can và các tài liệu điều tra khác.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSYD ngày 21/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Trần Hữu D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có mặt tại phiên tòa xác nhận bị cáo khai đúng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Khi luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Xử phạt bị cáo Trần Hữu D từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh đao bằng kim loại dài 1,24m, phần lưỡi đao dài 54cm, có tay cầm bằng kim loại dài 34,5cm; 01 gậy gỗ dài 2,17m; 01 chiếc cước cào bằng kim loại dài 1,5m gồm 8 răng; 01 xẻng kim loại dài 1,24m.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ ngày 09/11/2022, tại Tàu đẩy TĐ05-TT, số hiệu HN-1303 đẩy 04 xà lan thuộc Trung tâm vận tải Dịch vụ và Đại lý vận tải trực thuộc Tổng công ty vận tải thủy - CTCP do anh Đinh Đức T là Thuyền trưởng đang lưu thông trên sông Thương thuộc địa phận khu vực cầu Bến Đám thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Nham Biền, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Mặc dù giữa anh T và bị cáo D không có mâu thuẫn gì lớn, nhưng Trần Hữu D đã có hành vi dùng 01 thanh đao bằng kim loại dài 1,24m, phần lưỡi đao dài 54cm, có tay cầm bằng kim loại dài 34,5cm chém nhiều nhất về phía anh Đinh Đức T. Hậu quả làm anh T bị thương tích 11% sức khỏe.

Khi thực hiện hành vi bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp

luật, thấy trước hậu quả do hành vi của mình gây ra. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là sức khỏe của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, hành vi của bị cáo có tính côn đồ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hữu D đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 với tình tiết tăng nặng định khung là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự trị an. Mặc dù thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại là không lớn, nhưng tính chất nguy hiểm của hành vi rất cao. Bị cáo dùng hai tay cầm dao chém nhiều nhất từ trên xuống thẳng về phía người nạn nhân. Hành vi của bị cáo có thể gây ra thương tích nặng hơn cho bị hại, thậm chí có thể chết người. Nhưng do bị hại đã dùng chiếc gậy để chặn được làm giảm mức độ thương tích mà bị cáo có thể gây ra. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có 2 tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Đây là lần thứ 02 bị cáo có hành vi gây thương tích cho người khác và bị xử lý. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với Điều 38, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 thanh đao bằng kim loại dài 1,24m, phần lưỡi đao dài 54cm, có tay cầm bằng kim loại dài 34,5cm; 01 gậy gỗ dài 2,17m; 01 chiếc cuốc cào bằng kim loại dài 1,5m gồm 8 răng; 01 xẻng kim loại dài 1,24m là những tài sản không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTV Quốc hội. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Hữu D 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh đao bằng kim loại dài 1,24m, phần lưỡi đao dài 54cm, có tay cầm bằng kim loại dài 34,5cm; 01 gậy gỗ dài 2,17m; 01 chiếc cuốc cào bằng kim loại dài 1,5m gồm 8 răng; 01 xẻng kim loại dài 1,24m.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Biên

Nguyễn Thị Nhàn

Thân Văn Hiếu

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- THADS huyện Y;
- UBND thị trấn Nham Biền;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thân Văn Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lương Ngọc Biên	Nguyễn Văn Thái	Thân Văn Hiếu

